

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
VÀ XÃ HỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2014/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2014

THÔNG TƯ

Ban hành Danh mục thiết bị tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Lắp đặt thiết bị điện; Nguội chế tạo; Nguội sửa chữa máy công cụ; Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí; Rèn, dập; Vẽ và thiết kế trên máy tính; Thí nghiệm và kiểm tra chất lượng cầu đường bộ; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Thiết kế thời trang; Quản trị kinh doanh xăng dầu và gas

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Danh mục thiết bị tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Lắp đặt thiết bị điện; Nguội chế tạo; Nguội sửa chữa máy công cụ; Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí; Rèn, dập; Vẽ và thiết kế trên máy tính; Thí nghiệm và kiểm tra chất lượng cầu đường bộ; Vận hành máy thi công nền; Vận hành máy thi công mặt đường; Thiết kế thời trang; Quản trị kinh doanh xăng dầu và gas.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục thiết bị tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Thông tư này, bao gồm:

1. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Lắp đặt thiết bị điện” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 1a).
2. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Lắp đặt thiết bị điện” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 1b).
3. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Nguội chế tạo” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 2a).
4. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Nguội chế tạo” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 2b).

5. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Nguội sửa chữa máy công cụ” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 3a).

6. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Nguội sửa chữa máy công cụ” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 3b).

7. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 4a).

8. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 4b).

9. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Rèn, dập” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 5a).

10. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Rèn, dập” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 5b).

11. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Vẽ và thiết kế trên máy tính” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 6a).

12. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Vẽ và thiết kế trên máy tính” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 6b).

13. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Thí nghiệm và kiểm tra chất lượng cầu đường bộ” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 7a).

14. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Thí nghiệm và kiểm tra chất lượng cầu đường bộ” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 7b).

15. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Vận hành máy thi công nền” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 8a).

16. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Vận hành máy thi công nền” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 8b).

17. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Vận hành máy thi công mặt đường” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 9a).

18. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Vận hành máy thi công mặt đường” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 9b).

19. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Thiết kế thời trang” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 10a).

20. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Thiết kế thời trang” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 10b).

21. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Quản trị kinh doanh xăng dầu và gas” trình độ cao đẳng nghề (Phụ lục 11a).

22. Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề “Quản trị kinh doanh xăng dầu và gas” trình độ trung cấp nghề (Phụ lục 11b).

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 10 năm 2014.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ, Tổ chức Chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục Dạy nghề, các trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường cao đẳng và trường đại học có đăng ký hoạt động dạy các nghề trên và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Ngọc Phi

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục

**DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY NGHỀ TỐI THIỂU TRÌNH ĐỘ TRUNG
CẤP NGHỀ, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ CHO CÁC NGHỀ: LẮP ĐẶT
THIẾT BỊ ĐIỆN; NGUỘI CHẾ TẠO, NGUỘI SỬA CHỮA MÁY CÔNG
CỤ; BẢO TRÌ THIẾT BỊ CƠ KHÍ; RÈN, DẬP; VẼ VÀ THIẾT KẾ TRÊN
MÁY TÍNH; THÍ NGHIỆM VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CẦU ĐƯỜNG
BỘ; VẬN HÀNH MÁY THI CÔNG NỀN, VẬN HÀNH MÁY THI CÔNG
MẶT ĐƯỜNG; THIẾT KẾ THỜI TRANG, QUẢN TRỊ KINH DOANH
XĂNG DẦU VÀ GAS**

TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ, CAO ĐẲNG NGHỀ

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 8 năm 2014
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

(Nội dung chi tiết của Phụ lục tại trang thông tin điện tử,
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)
[http: www.molisa.gov.vn](http://www.molisa.gov.vn)

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 1A

**DANH MỤC THIẾT BỊ TỐI THIỂU
DẠY NGHỀ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ ĐIỆN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2014/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 8 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

Tên nghề: Lắp đặt thiết bị điện

Mã nghề: 50510312

Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề

Năm 2014